

Bản án số: 12/2021/HS-ST
Ngày: 15 - 4 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhài.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Thanh Hải

2. Bà Lý Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn T1 Quỳnh - Thư ký tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Thị Hương- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 08/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2021/QĐXXST- HS ngày 01 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Công H**; tên gọi khác: Không, sinh năm 1981, tại tỉnh Thái Nguyên;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm CL, xã TĐ, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ học vấn: Lớp 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Hoàng Công Đ và con bà: Dương Thị Th; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 535/2006/HSST ngày 14/12/2006, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/10/2008.

Tại bản án số 360/2010/HSST ngày 22/11/2010, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 04 năm tù về tội “Hiếp dâm”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/01/2014.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/7/2020 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt)

** Bị hại:* Anh Dương Văn B, sinh năm 1982

Trú tại: Xóm CL, xã TĐ, thành phố TN, tỉnh Thái nguyên (Có mặt)

** Người đại diện theo ủy quyền:* Anh Dương Văn H1, sinh năm 1978

Trú tại: Xóm CL, xã TĐ, thành phố TN, tỉnh Thái nguyên (Có mặt)

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông: Vi Văn T, sinh năm 1970 (Vắng mặt)

2. Bà: Nguyễn Thị T1, sinh năm 1973 (Có mặt)

Đều trú tại: Xóm CL, xã TĐ, thành phố TN, tỉnh Thái nguyên.

3. Ông: Vi Ngọc B1, sinh năm 1973 (Có mặt)

Trú tại: Xóm CL, xã TĐ, thành phố TN, tỉnh Thái nguyên

** Người làm chứng:*

1. Ông: Vi Văn T, sinh năm 1970 (Vắng mặt)

2. Bà: Nguyễn Thị T1, sinh năm 1973 (Có mặt)

Đều trú tại: Xóm CL, xã TĐ, thành phố TN, tỉnh Thái nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa. Nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 27/7/2020 Hoàng Công H cùng Hoàng Văn V, sinh năm 1982; Nông Văn V, sinh năm 1978; Nguyễn Văn T2, sinh năm 1972; Hoàng Văn T3, sinh năm 1982; đều trú tại: Xóm CL, xã TĐ, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên đến quán bia “T T1” thuộc xóm CL, xã TĐ, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên do ông Vi Văn T, sinh năm 1970 làm chủ quán để uống bia, thì gặp anh Dương Văn B đang uống bia cùng 04 thanh niên khác ở bàn bên cạnh. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày H cùng B ra phía cửa quán ngồi uống nước còn tất cả những người còn lại ra về. Khi đang ngồi uống nước, B tìm điện thoại di động nhãn hiệu Nokia của B nhưng không thấy. B nhờ ông T gọi vào số máy điện thoại của B để đổ chuông thì phát hiện điện thoại của B đang ở trong thùng sơn mà gia đình ông T dùng đựng điều cày và bã chè đặt dưới gầm bàn nơi H đang ngồi, B tiếp tục nhờ ông T kiểm tra camera của quán trên điện thoại của ông T xem ai cố tình làm rơi điện thoại của B vào trong xô sơn. Quá trình B và ông T xem camera, B có nói “Tao mà biết thằng nào gạt điện thoại của tao xuống thì tao đánh chết” đồng thời chỉ tay về phía H đang ngồi. Khi nghe B nói vậy và có hành động chỉ tay về phía mình, cho rằng B nghi ngờ mình nên H bực tức đứng lên chửi B rồi cả hai

thách thức đánh nhau. Thấy vậy, ông T ra can ngăn, yêu cầu H và B rời khỏi quán, thì H cầm theo điều cày bằng tre, kích thước (dài 66 cm, đường kính 5cm) cùng B đi ra ngoài lề đường trước cửa quán. Khi ra đến cửa quán, hai bên tiếp tục cãi chửi nhau, B dùng tay đẩy H làm H ngã ra đường và dùng tay đâm vào người H, H đứng dậy dùng điều cày vọt 02 nhát về phía B thì B giơ tay trái lên đỡ, trúng vào tay; B cầm 01 thùng sơn bằng nhựa đập trúng vào mạn sườn và người H, H lùi lại phía sau bị trượt chân ngã ra đường, thấy vậy B lao vào dùng chân, tay tiếp tục đâm đá vào người H. Sau đó, theo H khai B cầm 01 viên đá dạng đá cuội, không có cạnh, dạng thuôn tròn (dài khoảng 10cm, rộng khoảng 5 cm, cao khoảng 5cm) đập 02 nhát trúng vào thái dương phải của H rồi dùng chân đá 01 cái trúng vào bụng của H. Nhìn thấy H bị chảy máu ở mặt, B dừng lại đi ra cửa quán bìa lấy xe máy để đi về. Lúc này, H vào khu vực cổng nhà ông Vi Ngọc B1, sinh năm 1973 đối diện với quán bìa của ông T, thấy có 01 chiếc cuốc cán bằng tre, dài 1,21m, lưỡi cuốc dạng dẹt bằng kim loại kích thước (24cm x 16cm) để ở trong cổng. H cảm thấy bức tức do bị B đánh nên đã cầm cuốc chạy đến vị trí của B đang ngồi trên xe máy. Lúc này, B chưa khởi động xe máy nổ, thì H cầm cuốc hai tay giơ cuốc lên cao vọt về phía B nhưng B kịp bỏ xe, lùi lại phía sau nên tránh được và chạy lùi lại thì trượt chân ngã ngửa ra rìa đường bê tông. Lúc này, H vẫn giơ cuốc lên cao chạy đến bờ 01 nhát (phần sử cuốc) từ trên xuống dưới với lực mạnh trúng vào đầu của B. B bị H đánh trúng đầu ngã nằm xuống rãnh đất sát đường bê tông. H tiếp tục giơ cuốc lên bằng hai tay bổ xuống 03 nhát liên tục trúng vào vùng ngực và bụng của B và nói “Hôm nay tao cho mày chết”. Thấy B nằm bất động thì H dừng lại khoảng 05 giây, thấy chân B co giật nên H tiếp tục dùng cuốc bổ mạnh 02 nhát vào chân phải và cẳng chân trái của B. Thấy B nằm bất động, H nghĩ B đã chết nên H bỏ đi và vứt cuốc vào vườn keo trước cửa quán bìa nhà anh T rồi đi bộ đến khu vực cách đó khoảng 50 mét thì nằm xuống rìa đường nghỉ. Sau đó, B được quần chúng nhân dân đưa đến Bệnh viện A rồi chuyển đến Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên cấp cứu và điều trị từ ngày 27/7/2020 đến ngày 12/8/2020 ra viện. Sức khỏe của Dương Văn B sau khi ra viện ổn định (theo kết luận bệnh án số CC 201702 ngày 12.8.2020 của Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên).

Hồi 17 giờ 00 phút ngày 27/7/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành khám nghiệm hiện trường xác định:

* Hiện trường chung xảy ra sự việc: Tại khu vực đường bê tông dân sinh đoạn thuộc xóm CL, xã TĐ, thành phố TN. Hiện trường tiếp giáp với các khu vực xung quanh như sau:

- Hướng Bắc tiếp giáp là nhà ông Vi Văn T và Vi Ngọc B1.

- Hướng Đông là hướng đi đường TĐ.
- Hướng Nam tiếp giáp là khu đất trồng cây keo.
- Hướng Tây là hướng đi xã TC.

* Hiện trường cụ thể: Đoạn đường bê tông dân sinh nơi xảy ra sự việc mặt đường rộng 5 mét, chọn hướng đi từ đường TĐ đi xã TC là hướng chuẩn.

- Trên khu vực cổng ra vào nhà ông Vi Ngọc B1, ngay sát mép phải đường, cách mép tường phía tây nhà ông Vi Văn T phát hiện vùng dấu vết vật chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt và chảy từng vùng kích thước 4,9m x 0,5 m; ký hiệu vị trí (1); trên sân bên hông nhà ông Vi Ngọc B1 có rải rác các dấu vết vật chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt thưa từ vị trí (1) về phía Bắc trên diện dài 06 m.

- Trên khu vực lề đường bên phải, cách mép phải đường 0,05 m, cách mép tường phía đông nhà ông Vi Văn T phát hiện vùng dấu vết vật chất màu đỏ dạng vón cục đang ướt nước và dấu vết màu nâu đỏ dạng quét chùi đã khô kích thước 1,9 m x 0,7 m ký hiệu vị trí (2).

- Trên mặt đường bê tông dân sinh, ngay sát mép phải đường, cách mép tường phía Đông nhà ông Vi Văn T 3,3 m phát hiện vùng dấu vết vật chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt, mạch giấy đã khô vàng, kích thước (1,9m x 0,7 m) ký hiệu (3).

- Trên mặt đường dân sinh từ vị trí số (1) đến vị trí số (3) có rải rác dấu vết vật chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt đã khô thưa.

- Tại lề đường bên phải, ngay sát mép phải đường cách mép tường bao phía Đông nhà ông Vi Ngọc B1 1m phát hiện 01 điều cây tre dài 66 cm, đường kính 5cm, bị dập vỡ và 01 thùng nhựa hình trụ dài 36 cm, đường kính miệng 30 cm, ký hiệu vị trí (4).

- Trên khu vực đất trồng cây keo bên trái đường, cách mép trái đường 1 mét, cách mép góc tường bao phía đông Nam nhà ông Vi Ngọc B1 6,3m phát hiện 01 chiếc cuốc cán bằng tre dài 121 cm, lưỡi cuốc bằng kim loại kích thước 29 cm x 16 cm ký hiệu vị trí (5) trên cán cuốc rải rác bám dính vật chất màu nâu đỏ, đã khô dạng nhỏ giọt và quét chùi, trên lưỡi cuốc có rải rác dấu vết trao đổi vật chất.

- Tại khu vực hiện trường có hệ thống camera giám sát của gia đình nhà ông Vi Văn T.

- Tại khu vực lề đường bên phải vị trí (2) cao trung bình (thấp hơn) cách mặt đường bê tông dân sinh 35 cm.

(Ngoài ra hiện trường còn mô tả nhà ông Vi Văn T nơi xảy ra xô xát ban đầu giữa Hoàng Công H và Dương Văn B tại vị trí số 6-7-8).

- Thăm thu một phần dấu vết vật chất màu nâu đỏ tại vị trí (1), để khô tự nhiên, bảo quản trong bì giấy ký hiệu A1.
- Thăm thu, một phần dấu vết vật chất màu nâu đỏ, tại vị trí (2), để khô tự nhiên bảo quản trong bì giấy ký hiệu A2.
- Thăm thu một phần dấu vết vật chất màu đỏ tại vị trí số (3) để khô tự nhiên bảo quản trong bì giấy ký hiệu A3.
- Thu 01 điều cày bằng tre tại vị trí (4) bọc giấy bên ngoài ký hiệu A4.
- Thu 01 thùng nhựa tại vị trí (4), bọc giấy bên ngoài ký hiệu A5.
- Thu 01 chiếc cuốc tại vị trí số (5), bọc giấy bên ngoài ký hiệu A6.
- Thăm thu một phần dấu vết vật chất màu nâu đỏ tại cán chiếc cuốc, tại vị trí (5), để khô tự nhiên B quản trong bì giấy ký hiệu A7. (BL: 56-60)

Tại bản kết luận giám định thương tích số 382 ngày 28/7/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên đối với Dương Văn B kết luận: Máu tụ ngoài màng cứng trán 2 bên đỉnh (T), đụng dập nhu mô não thái dương đỉnh (T), xuất huyết dưới nhện, lún xương đỉnh (T) đã phẫu thuật; có 05 lỗ thủng ruột non. Rách mạc nối lớn đã xử lý; Hiện tại có 03 sẹo KT trung bình có 05 sẹo KT nhỏ.

Tỷ lệ tổn thương do thương tích gây nên hiện tại là: 53 %. Cơ chế hình thành: Do tác động của vật cứng gây nên.

Bệnh nhân đang nằm điều trị ở bệnh viện, còn có tổn thương chưa đánh giá được, đề nghị giám định bổ sung:

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 668 ngày 07/12/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên đối với Dương Văn B kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Ổ khuyết xương sọ vùng thái dương đỉnh (T), tỷ lệ: 26%
- Tụ máu ngoài màng cứng vùng trán (P), đỉnh (T) tỷ lệ: 11%
- Tụ máu dưới màng cứng, tỷ lệ: 11%
- Xuất huyết dưới nhện, tỷ lệ: 11%
- Tổn thương đụng giập não, tỷ lệ: 26%
- Vỡ xương đá và xương thân bướm, tỷ lệ: 16%
- Rách mạc nối lớn, đã xử lý, tỷ lệ 3%
- 05 lỗ thủng ruột non, tỷ lệ 35%
- Sẹo vùng đầu vết 1, tỷ lệ 2%
- Sẹo vùng đầu vết 2, tỷ lệ 2%
- Sẹo vùng thái dương (T), tỷ lệ 1%

- Sẹo vùng ngực (P), tỷ lệ 1%
- Sẹo thành bụng bên (P), tỷ lệ 1%
- Sẹo thành bụng bên (T), tỷ lệ 1%
- Sẹo đường trắng giữa trên và dưới rốn, tỷ lệ 3%
- Sẹo 1/3 trên cẳng chân (T), tỷ lệ 1%

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 82% (Tám mươi hai phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng theo thông tư số: 22/TT - BHYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế.

Tại bản kết luận giám định thương tích số 383 ngày 28/7/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên đối với Hoàng Công H kết luận:

1. Hiện tại có 02 sẹo vết thương phần mềm KT nhỏ vùng mặt, 01 sẹo vết thương phần mềm KT nhỏ.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 7 % (Bảy phần trăm); Cơ chế hình thành thương tích: Do tác động của vật tày;

Tại bản kết luận giám định số 6573 ngày 09/11/2020 của Viện khoa hình sự Bộ công an kết luận:

1. Dấu vết ký hiệu A1, A7 gửi giám định đều là máu người, kiểu gen từ dấu vết máu người ký hiệu A1, A7 trùng hoàn toàn với kiểu gen của Hoàng Công H.

2. Dấu vết ký hiệu A2 gửi giám định là máu người, kiểu gen từ dấu vết máu người ký hiệu A2 trùng hoàn toàn với kiểu gen của Dương Văn B.

3. Trên chiếc cuốc (ký hiệu A6) gửi giám định có dính máu người, kiểu gen từ dấu vết người dính trên chiếc cuốc trùng hoàn toàn với kiểu gen của Hoàng Công H.

4. Lưu kiểu gen của (theo hệ GlobalFiler) của Dương Văn B và Hoàng Công H tại Viện khoa học hình sự - Bộ công an.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 Dấu vết vật chất màu nâu đỏ tại vị trí số 3 tại hiện trường, đã niêm phong, ký hiệu A3. 01 Điều cây tre dài 66cm, đường kính 5cm, bị đập vỡ tại vị trí số 4 tại hiện trường, đã niêm phong, ký hiệu A5A. 01 thùng nhựa hình trụ, cao 36cm, đường kính miệng 30cm tại vị trí số 4, đã niêm phong, ký hiệu A5B; 01 (Một) áo phông cộc tay màu nâu xám, cổ tròn, trên áo có vật chất màu nâu đỏ, được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS2A - 070461; 01 (Một) quần dài vải bò, màu xanh đã qua sử dụng, được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS2 - 1904902; 01 (Một) chiếc cuốc cán bằng tre dài 1,21m; lưỡi bằng kim loại kích thước (24 x 16)cm, được niêm phong theo quy định, ký hiệu A. 01 (Một) Bì giấy dán kín, số 6573/C09 (TT3), được niêm phong theo đúng quy định

bên trong có 05 vật chứng gồm: 01 (Một) Mẫu máu thu tại vị trí số 1 tại hiện trường (Khu vực cổng nhà ông Vi Ngọc B1), ký hiệu A1; 01 (Một) Mẫu máu thu tại vị trí số 2 tại hiện trường (Khu vực lề đường bên phải, cách mép phải đường 0,05m, cách mép tường phía Đông nhà ông Vi Văn T 3m), ký hiệu A2; 01 (Một) Dấu vết vật chất màu nâu đỏ nghi máu thu tại cán tre của chiếc cuốc bằng kim loại (Chiếc cuốc thu tại vị trí số 5 tại hiện trường), ký hiệu A7; 01 (Một) mẫu máu của bị hại Dương Văn B, sinh năm 1982, nơi cư trú xóm CL, xã TĐ, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên, ký hiệu “Máu BH B”; 01 (Một) mẫu máu của bị can Hoàng Công H, sinh năm 1981, nơi cư trú xóm CL, xã TĐ, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên, ký hiệu “Máu BC H”.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Dương Văn Hưng (là người đại diện theo ủy quyền của bị hại) yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí viện phí, tổn thất tinh thần, tiền mất thu nhập và chi phí khác cho bị hại Dương Văn B tổng số tiền: 228.032.000đ (Hai trăm, hai mươi tám triệu, không trăm, ba mươi hai nghìn đồng) và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho Hoàng Công H.

Bị cáo Hoàng Công H không đề nghị Dương Văn B phải bồi thường đối với thương tích do B gây ra cho H.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Hoàng Công H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 08/CT-VKS-P2 ngày 10 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Hoàng Công H về tội “Giết người” quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hoàng Công H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên, bị cáo nhất trí bồi thường cho anh B số tiền 228.032.000đồng theo yêu cầu của ông Hưng người được bị hại ủy quyền.

Phân luận tội tại phiên tòa hôm nay sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, nguyên nhân phạm tội, xem xét nhân thân, tình tiết T nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Hoàng Công H phạm tội “Giết người”. Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Hoàng Công H từ 08 năm đến 09 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự : Người đại diện theo ủy quyền của bị hại là ông Dương Văn Hưng yêu cầu bị cáo H phải bồi thường chi phí viện phí, tổn thất tinh thần, tiền mất thu nhập và chi phí khác cho bị hại Dương Văn B số tiền 228.032.000đ (Hai trăm, hai mươi tám triệu, không trăm, ba mươi hai nghìn đồng).

Tại phiên tòa bị cáo chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của các bên.

Vật chứng vụ án : Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng tại B1 bản giao nhận vật chứng số 28 ngày 10/3/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Thái Nguyên với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên.

Bị cáo, bị hại không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo Hoàng Công H thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố đối với bị cáo là đúng, không oan. Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo là khách quan phù hợp với biên bản sự việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, phù hợp với vật chứng đã thu giữ, các kết luận giám định, lời khai của bị hại, những người làm chứng và những chứng cứ, tài liệu khác được thu thập lưu giữ trong hồ sơ. Như vậy hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 27/7/2020, tại khu vực quán bán hàng của gia đình ông Vi Văn T ở xóm CL, xã TĐ, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên, Hoàng Công H và Dương Văn B có mâu thuẫn với nhau về việc B nghi ngờ H ném điện thoại của B vào thùng sơn đựng điều cày, hai bên cãi nhau B đã dùng chân đá vào người H, dùng 01 viên đá dạng đá cuội đập vào vùng trán gây thương tích cho H 07 %. Bực tức do bị B đánh, H đã dùng 01 chiếc cuốc cán bằng tre dài 1,21m, lưỡi bằng kim loại kích thước (24 x 16) cm, dùng phần sử cuốc bổ vào người làm B ngã ngửa ra đường, H tiếp tục bổ 01 nhát trúng vào vùng trán bên trái của B làm B gục xuống rãnh lề đường. H tiếp tục cầm cuốc bằng hai tay giơ lên cao bổ 03 nhát liên tiếp trúng vào ngực và bụng của B đồng thời H nói “Hôm nay tao cho mày chết”.

Thấy B bất động thì H dừng lại khoảng 5 - 6 giây, khi thấy hai chân của B co giật H dùng cuốc bở mạnh 02 nhát vào mặt trước cẳng chân phải và chân trái của B, gây thương tích cho B 82 %, nghĩ rằng B đã chết nên H bỏ đi.

Với hành vi trên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Hoàng Công H phạm tội “Giết người” quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều luật quy định như sau:

Điều 123. Tội Giết người

"1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

a)...b).....

2. Phạm tội không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm".

[3] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã đe dọa đến tính mạng, sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật. Bị cáo nhận thức được việc dùng cuốc(phần sủ cuốc) bở vào đầu, ngực, bụng người khác sẽ gây nguy hiểm đến tính mạng của bị hại, nhưng do bức tức về việc B gây thương tích cho mình nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhằm tước đoạt tính mạng của bị hại, việc bị hại không chết nằm ngoài ý muốn của bị cáo. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do vậy, cần xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự và có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo giáo dục bị cáo , đồng thời răn đe phòng chống tội phạm chung.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhưng có nhân thân xấu năm 2006 và năm 2010 đã bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” và tội “Hiếp dâm”. Bị cáo không phải chịu tình tiết T nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một phần do lỗi của bị hại, do bị hại dùng chân đá vào người, dùng đá cuội đập vào vùng trán gây thương tích cho bị cáo 07 % trước nên tinh thần bị cáo đã bị kích động mạnh, việc bị cáo dùng cuốc (phần sủ cuốc) bở vào người bị hại nhằm thỏa mãn bức tức cá nhân nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm e, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là “Phạm tội trong trường hợp kích động về tinh

thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra” và “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”. Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp “phạm tội chưa đạt”, vì vậy căn cứ vào các Điều 15, Điều 57 của Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường cho bị hại Dương Văn B số tiền 228.032.000đ (Hai trăm, hai mươi tám triệu, không trăm, ba mươi hai nghìn đồng). Tại phiên tòa bị cáo chấp nhận. Đây là sự tự định đoạt của các bên không trái với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của các bên.

[6] Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Số vật chứng thu giữ cùng một số mẫu hoàn trả sau giám định trong vụ án tại biên bản giao nhận vật chứng số 28 ngày 10/3/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Thái Nguyên với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với thương tích của Hoàng Công H do bị hại Dương Văn B gây nên. Quá trình điều tra H không yêu cầu, đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự và bồi thường nên ngày 08/02/2021 cơ quan cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Thái Nguyên đã ban hành công văn số 228 chuyển tài liệu liên quan đến Công an thành phố Thái Nguyên để đề nghị xử phạt hành chính theo quy định. Ngày 30/3/2021 Công an tỉnh Thái Nguyên đã xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 0037912/QĐ-XPHC, mức phạt 2.500.000đồng.

[9] Như phân tích trên Hội đồng xét xử thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tại phiên tòa là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên, Hội đồng xét xử sơ thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Công H phạm tội “Giết người” thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt.

1. Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 38; Điều 57 Bộ luật hình sự, xử phạt: Hoàng Công H 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/7/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 590; Điều 357; Điều 468 Bộ luật dân sự:

Ghi nhận sự thỏa thuận về số tiền bị cáo Hoàng Công H phải bồi thường cho bị hại Dương Văn B là 228.032.000đ (Hai trăm, hai mươi tám triệu, không trăm ba mươi hai nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật nếu bị cáo H không bồi thường khoản tiền nêu trên thì bị cáo còn phải chịu trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự ; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) dấu vết vật chất màu nâu đỏ tại vị trí số 3 tại hiện trường, đã niêm phong, ký hiệu A3; 01 (Một) điều cây tre dài 66cm, đường kính 5cm, bị dập vỡ tại vị trí số 4 tại hiện trường, đã niêm phong, ký hiệu A5A; 01 (Một) thùng nhựa hình trụ, cao 36cm, đường kính miệng 30cm tại vị trí số 4, đã niêm phong, ký hiệu A5B. 01 (Một) áo phông cộc tay màu nâu xám, cổ tròn, trên áo có vật chất màu nâu đỏ, được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS2A - 070461.01 (Một) quần dài vải bò, màu xanh đã qua sử dụng, được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS2 - 1904902. 01 (Một) - Chiếc cuốc cán bằng tre dài 1,21m; lưỡi bằng kim loại kích thước (24 x 16)cm, được niêm phong theo quy định, ký hiệu A6. 01 (Một) Bì giấy dán kín, số 6573/C09 (TT3), được niêm phong theo đúng quy định bên trong có 05 vật chứng gồm: 01 (Một) Mẫu máu thu tại vị trí số 1 tại hiện trường (Khu vực cổng nhà ông Vi Ngọc B1), ký hiệu A1; 01 (Một) Mẫu máu thu tại vị trí số 2 tại hiện trường (Khu vực lề đường bên phải, cách mép phải đường 0,05m, cách mép tường phía Đông nhà ông Vi Văn T 3m), ký hiệu A2; 01 (Một) Dấu vết vật chất màu nâu đỏ nghi máu thu tại cán tre của chiếc cuốc bằng kim loại (Chiếc cuốc thu tại vị trí số 5 tại hiện trường), ký hiệu A7; 01 (Một) mẫu máu của bị hại Dương Văn B, sinh năm 1982, nơi cư trú xóm Cương Lãng, xã Thịnh Đức, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, ký hiệu “Máu BH B”

+ 01 (Một) mẫu máu của bị can Hoàng Công H, sinh năm 1981, nơi cư trú xóm Cương Lãng, xã Thịnh Đức, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, ký hiệu “Máu BC H”.

(Hiện nay vật chứng có tại kho Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên theo B1 bản về việc giao nhận vật chứng số 28 ngày 10/3/2021).

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí. Bị cáo Hoàng Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, 11.401.600đồng án phí dân sự nộp ngân sách Nhà nước.

Điều 26 Luật thi hành án Dân sự quy định: “Trường hợp bản án quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án Dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a, 7b, Điều 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án Dân sự”.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TANDTC; TANDCC; Sở TP;
- VKS tỉnh TN;
- CA tỉnh TN; Trại TG;
- Cục THADS tỉnh TN;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nhài